TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đức Đồng (2001), *Tuyển tập 500 bài toán hình không gian chọn lọc,*NXB Thanh Hoá.
2. V.V.Praxolop,I.F.Sarigin, Phạm Hoàng dịch (1997), *Các bài toán hình học không gian*, NXB Đà Nẵng.
3. Bộ giáo dục và đào tạo-Hội toán học Việt Nam (2004), *Tuyển tập 30 năm Tạp Chí Toán Học và Tuổi Trẻ,* NXB Giáo dục.
4. B.I.Acgunop,M.B.Ban,(1976), *Hình học sơ cấp tập1,* NXB Giáo dục.
5. Sở giáo dục và đào tạo TP.Hồ Chí Minh, trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (2006), *Tuyển tập 10 năm đề thi Plympic 30/4 toán 11*, NXB Giáo dục.
6. Nguyễn Đức Tấn (2000), *Chuyên đề bất đẳng thức và cực trị trong hình học phẳng,* NXB Giáo dục.
7. Bộ giáo dục và đào tạo (2005), *Tuyển chọn theo chuyên đề toán học và tuổi trẻ quyển 1,* NXB Giáo dục.
8. Nguyễn Mộng Hy (2003), *Các bài toán về phương pháp vecto và phương pháp toạ độ,* NXB Giáo dục.
9. Nguyễn Để, Nguyễn Việt Hải, Hoàng Đức Chính, (1996), *Các bài toán diện tích đa giác,* NXB Giáo dục.
10. ThS. Nguyễn Văn Nho, (2003), *Olympic toán học châu Á Thái Bình Dương – Asian Pacific mathematical olympiad (APMO 1989-2002),* NXB Giáo dục.
11. Lê Hồng Đức- Đào Thiện Khải, Lê Bích Ngọc, (2004), *Phương pháp giải toán hình học- Sử dụng phương pháp toạ độ trong không gian giải các bài toán hình học không gian,* NXB Đại học sư phạm.
12. ThS.Vũ Đình Hoà, (2005), *Chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi toán trung học phổ thông- Bất đẳng thức hình học,* NXB Giáo dục.
13. Lê Hữu Dũng, (2006), *Chuyên đề bồi dưỡng toán vecto,* NXB Đà Nẵng.
14. Trần Thành Minh, (2006), *Giải toán hình học 11*, NXB Giáo dục.
15. Trần Văn Tấn, (2005), *Các chuyên đề hình học bồi dưỡng học sinh giỏi trung học cơ sở,* NXB Giáo dục.
16. Lê Quốc Hán, (2007), *Ẩn sau định lí Ptolemy,* NXB Giáo dục.
17. *http://vi.wikipedia.org/wiki/Công_thức_Euler*
18. *http://www.cut-the-knot.org/Curriculum/Geometry/SixPointCircle.shtml*